

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 29/2020/HSST  
Ngày: 22-6-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Duệ.

2. Ông Đào Minh Đức.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Xuân H**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khố 2, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Bùi Thị D; Có vợ là: Quang Thị Thùy D và 01 con; Tiền án: Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 09/8/2018; Tiền sự: Ngày 06/5/2013, bị Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 3.000.000<sup>d</sup> về hành vi “Xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác” và “Sử dụng vũ khí công cụ hỗ trợ không có giấy phép”, đã nộp ngày 25/5/2020; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2020 cho đến nay; Có mặt.

*Người bị hại:*

1. **Anh Lương Công Th.** Sinh năm: 2002. Trú tại: Bản B, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. **Anh Mạc Văn T.** Sinh năm: 2004. Trú tại: Bản K, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Mạc Văn T: Bà Vi Thị Nh. Sinh năm: 1984. Trú tại: Bản K, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. (Là mẹ đẻ của anh Mạc Văn T). Vắng mặt.

3. **Chị Vi Thị Ng.** Sinh năm: 2004. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Vi Thị Ng: Bà Lô Thị H. Sinh năm: 1985. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. (Là mẹ đẻ của chị Vi thị Ng). Vắng mặt.

4. **Chị Lộc Thị Y.** Sinh năm: 2004. Trú tại: Bản B, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Lộc Thị Y: Bà Lương Thị Ch. Sinh năm: 1977. Trú tại: Bản B, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. (Là mẹ đẻ của chị Lộc Thị Y). Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Anh Hoàng Quốc V.** Sinh năm: 1995. Trú tại: Khối T, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. **Anh Hoàng Lê H.** Sinh năm: 1983. Trú tại: Khối 1, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 23/3/2020, Nguyễn Xuân H đang chơi ở nhà anh Thái Doãn Q thì có mượn của anh Q một chiếc xe máy để đi chơi. Khi xuống đến khu vực khối 4, thị trấn T thì thấy dây phòng trọ của gia đình ông Nguyễn Hồng H không khóa cổng nên H dừng xe đi vào. Khi vào thì H thấy một phòng trọ không khóa cửa, chủ phòng trọ đang ngủ say và có 01 điện thoại di động IPHONE 6S Plus màu trắng bạc và 01 điện thoại di động VIVO màu xanh đen đang sạc pin ở giường. Thấy vậy H liền lấy trộm 02 chiếc điện thoại nói trên và đi khỏi phòng trọ, điều khiển xe máy lên khu vực Công viên huyện Quỳnh Châu ngồi chơi. Khoảng 30 phút sau, H điều khiển xe máy đến khu vực phòng trọ của gia đình ông Dương Minh Th thuộc khối 3, thị trấn T thì nhìn thấy một phòng trọ đang sáng đèn. H đi vào phòng trọ này thì thấy 01 điện thoại di động IPHONE 6 màu trắng bạc để đầu giường ngủ. Thấy vậy, H lấy trộm chiếc điện thoại đó rồi đi ra ngoài và điều khiển xe máy đến khu vực nhà trọ của chị Bùi Thị H thuộc khối 1, thị trấn T. Tại đây thì H tiếp tục lấy trộm 01 điện thoại di động VIVO màu đỏ đen trong một phòng trọ không khóa cửa. Sau đó H điều khiển xe máy về trả cho anh Q. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, H đã liên lạc và bán cho anh Hoàng Quốc V chiếc điện thoại VIVO màu xanh đen với số tiền 1.100.000<sup>d</sup>. Đến 13 giờ cùng ngày, H đã đến nhà anh Hoàng Lê H vay số tiền 900.000<sup>d</sup> và để lại chiếc điện thoại VIVO màu đỏ đen để làm tin. Ngoài ra, H còn gửi anh H chiếc điện thoại IPHONE 6S Plus để nhờ mở khóa điện thoại. H đi chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì liên lạc với anh V để vay tiếp số tiền 500.000<sup>d</sup> và đưa cho anh V chiếc điện thoại di động IPHONE 6 để làm tin. Sau khi phát hiện bị mất số tài sản nói trên thì vào ngày 24/3/2020, anh Lương Công Th - Anh Mạc Văn T - Chị Vi Thị Ng và chị Lộc Thị Y đã làm đơn trình báo cơ quan Công an huyện Quỳnh Châu và đến 10 giờ ngày 24/3/2020, Nguyễn Xuân H đã đến đầu thú tại cơ quan Công an huyện Quỳnh Châu và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra đã thu giữ 04 chiếc điện thoại di động bị mất trộm của anh Lương Công Th - Anh Mạc Văn T - Chị Vi Thị Ng và chị Lộc Thị Y do anh Hoàng Quốc V và anh Hoàng Lê H giao nộp. Cơ quan điều tra cũng đã trả lại các tài sản này cho các chủ sở hữu.

Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Châu kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus có giá trị thành tiền tại thời điểm bị trộm cắp là 2.500.000<sup>d</sup>. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 có giá trị thành tiền tại thời điểm bị trộm cắp là 1.800.000<sup>d</sup>. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen có giá trị thành tiền tại thời điểm bị trộm cắp là 1.200.000<sup>d</sup>. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen có giá trị thành tiền tại thời điểm bị trộm cắp là 1.500.000<sup>d</sup>. Tổng giá trị các tài sản là 7.000.000<sup>d</sup> (Bảy triệu đồng).

Những người bị hại - Anh Lương Công Th - Anh Mạc Văn T - Chị Vi Thị Ng và chị Lộc Thị Y trình bày: Vào khoảng thời gian rạng sáng ngày 23/3/2020, anh Th - anh T - chị Ng và chị Y đã bị kẻ gian lợi dụng sơ hở chiếm đoạt trái phép 04 chiếc điện thoại di động các loại. Anh Th - anh T - chị Ng và chị Y đã làm đơn trình báo gửi cơ quan Công an huyện Quỳnh Châu và hiện nay đều đã được cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu trả lại toàn bộ số tài sản bị Nguyễn Xuân H chiếm đoạt. Nay anh Th - anh T - chị Ng và chị Y không có yêu cầu bồi thường gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Anh Hoàng Quốc V và anh Hoàng Lê H trình bày: Vào ngày 24/3/2014, Nguyễn Xuân H có dùng 04 chiếc điện thoại di động các loại để bán, làm tin và vay của anh V tổng số tiền 1.600.000<sup>d</sup> và vay của anh H số tiền 900.000<sup>d</sup>. Sau đó, do biết được 04 chiếc điện thoại di động nói trên là tài sản do Nguyễn Xuân H phạm tội mà có nên anh V và anh H đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Nay anh V và anh H không yêu cầu Nguyễn Xuân H phải bồi thường gì.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-HS ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận tòa bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này và không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào rạng sáng ngày 23/3/2020, Nguyễn Xuân H đã có hành vi đột nhập và lén lút chiếm đoạt 04 chiếc điện thoại di động của anh Lương Công Th - Anh Mạc Văn T - Chị Vi Thị Ng và chị Lộc Thị Y tại các khu vực phòng trọ khác nhau. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên thì bị cáo đã đem đi bán, thế chấp lấy tiền tiêu xài cá nhân và trưa ngày 24/3/2020 thì bị cáo đã đến đầu thú, khai báo hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt số tài sản có tổng trị giá 7.000.000<sup>d</sup>. Như vậy, đủ sơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó lao động sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nghiêm cấm hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Nhưng do hám lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo vào năm 2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng tính đến lần phạm tội trong vụ án này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Ngoài ra, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt trái phép 04 chiếc điện thoại di động. Như vậy bị cáo phạm tội lần này có các tình tiết tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần” và “Tái phạm” theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bên cạnh đó, vào năm 2013 đã bị Công an huyện Quỳnh Châu xử phạt hành chính số tiền 3.000.000<sup>d</sup> về hành vi “Xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác” và “Sử dụng vũ khí công cụ hỗ trợ không có giấy phép”, mặc dù vào ngày 25/5/2020 mẹ của bị cáo đã nộp số tiền này nhưng bị cáo vẫn bị coi là có tiền sự. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú và những người bị hại xin giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[2.5] Sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt những chiếc điện thoại của các bị hại thì bị cáo đã bán và thế chấp cho anh Hoàng Quốc V và anh Hoàng Lê H lấy tổng số tiền 2.500.000<sup>d</sup> để chi phí và tiêu xài cá nhân. Nay anh V và anh H đã giao nộp lại các chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã bỏ ra. Xét thấy, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 2.500.000<sup>d</sup> do phạm tội mà có. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền này từ bị cáo.

[2.6] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Xuân H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2020.

- Căn cứ Điều 47 BLHS. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000<sup>d</sup> (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) của bị cáo.

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người ĐDHPCBH;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

***Trần Hoài Nam***